TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Võ Văn T, sinh năm 1973

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, huyện K, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Võ Thị Hồng P, sinh ngày 19/01/1997 hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Võ Ngọc N, sinh ngày 08/4/2008 cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04/4/2024 và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Võ Văn T nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0011058 ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, anh Võ Văn T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã T,
huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
(Giấy kết hôn số: 59,
ngày 29/7/2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong